

Số: 65 /BC-MNNB

Noong Bua, ngày 9 tháng 6 năm 2023

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện quy chế công khai của năm học 2022-2023 và kế hoạch triển khai thực hiện công khai của năm học 2023-2024**

Thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc gia. Căn cứ vào tình hình thực hiện Quy chế công khai trong trường học năm học 2022 - 2023 của trường mầm non Noong Bua. Nhà trường báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai của trường năm học 2022-2023 và kế hoạch triển khai thực hiện công khai của năm học 2023-2024 như sau:

#### **I. Kết quả thực hiện quy chế công khai của năm học 2022-2023**

Nhà trường đã triển khai tới toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong hội đồng nhà trường về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng và trách nhiệm về việc thực hiện công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, nhà trường thực hiện quy chế công khai theo đúng quy định. Kết quả cụ thể như sau:

#### **1. Về việc thực hiện cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:**

a. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

- Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non (*Biểu 01*);
- Chất lượng giáo dục mầm non thực tế: Tổng số trẻ em toàn trường theo từng độ tuổi; số trẻ em được tổ chức ăn tại cơ sở; số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng; kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em; Số trẻ em học các chương trình chăm sóc, giáo dục (*Biểu 02*)

#### **2. Công khai về các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục**

- Công khai thông tin Cơ sở vật chất: Về số lượng và diện tích các phòng học, phòng chức năng, sân chơi được tính bình quân trên một học sinh; tổng số thiết bị đồ dùng, đồ chơi tối thiểu; tổng số đồ chơi ngoài trời; Tổng số thiết bị điện tử, tin học đang sử dụng phục vụ học tập; Nhà vệ sinh; Nguồn nước sinh hoạt hợp

vệ sinh, Nguồn điện, Kết nối internet, Trang thông tin điện tử, tường rào..... (Biểu 03);

- Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên trình độ đào tạo; hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp (Biểu 04);

### **3. Công khai thu chi tài chính (kèm các biểu mẫu công khai tài chính)**

Thực hiện công khai theo đúng quy định: công khai quyết toán thu – chi nguồn ngân sách nhà nước, các nguồn thu khác trong năm (có biểu đính kèm).

### **4. Thời điểm công khai:**

4.1. Theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo:

- Công khai trên trang WES của nhà trường vào tháng 6 hàng năm, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và kịp thời trước khi khai giảng năm học hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

- Niêm yết công khai tại nhà trường đảm bảo thuận tiện để xem xét. Thời điểm công khai là tháng 6 hàng năm và cập nhật đầu năm học hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

- Thời điểm niêm yết công khai: Tháng 6, tháng 9, tháng 12 (khi có sự thay đổi).

### **5. Hình thức công khai**

a) Công khai chất lượng và các điều kiện giáo dục

- Nhà trường đã niêm yết tại bảng công khai đảm bảo thuận tiện cho cán bộ giáo viên và cha mẹ học sinh xem xét.

- Phổ biến trong cuộc họp cha mẹ học sinh.

b) Công khai tài chính

- Niêm yết tại bảng công khai, qua hội đồng sư phạm nhà trường.

- Công bố tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hàng năm.

## **II. Kế hoạch triển khai thực hiện công khai của năm học 2023-2024**

Nhà trường thực hiện công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

a) Cam kết chất lượng giáo dục: Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ dự kiến đạt được; chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện; kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển; các hoạt động hỗ trợ chăm sóc, giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non (Theo Biểu mẫu 01).

b) Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục thực tế: số trẻ em/nhóm, lớp; số trẻ em học nhóm, số trẻ em học hai buổi/ngày; số trẻ em khuyết tật học hòa nhập; số trẻ em được tổ chức ăn bán trú; số trẻ em được kiểm tra sức khỏe định kỳ; kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em; số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục, có sự phân chia theo các nhóm tuổi (Theo Biểu mẫu 02).

c) Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian.

d) Kiểm định cơ sở giáo dục mầm non: công khai báo cáo đánh giá ngoài, kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

## 2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:

a) Cơ sở vật chất: diện tích đất, sân chơi, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng, diện tích các loại phòng học và phòng chức năng, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có và còn thiếu so với quy định; số lượng đồ chơi ngoài trời, tính bình quân trên một nhóm hoặc lớp (Theo Biểu mẫu 03).

b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo (Theo Biểu mẫu 04).

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

## 3. Công khai thu chi tài chính:

a) Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục:

Công khai tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và các văn bản hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách,

tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về công khai quản lý tài chính.

b) Học phí và các khoản thu khác từ người học: mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học và dự kiến cho 2 năm học tiếp theo.

c) Các khoản chi theo từng năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hằng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); mức chi thường xuyên/1 học sinh; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

d) Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

Trên đây là nội dung báo cáo Kết quả thực hiện quy chế công khai của năm học 2022-2023 và kế hoạch triển khai thực hiện công khai của năm học 2023-2024 của trường mầm non Noong Bua./.

**Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT (B/c);
- Lưu CM./.

**HIỆU TRƯỞNG**



*Nguyễn Thị Lý*